

Số: 14 /BC-KT

Nam Thanh Miện, ngày 14 tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO

Công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán Quý III năm 2025

I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ Quý III năm 2025

1. Lĩnh vực quản lý ngân sách

1.1. Công tác tham mưu giúp UBND xã chỉ đạo, điều hành nhiệm vụ thu, chi ngân sách

- Tham mưu giúp UBND xã thực hiện giao dự toán ngân sách năm 2025 sau sáp nhập xã; đồng thời tham mưu công tác chỉ đạo, các cơ quan chức năng triển khai thực hiện kế hoạch thu ngân sách năm 2025 ngay từ những ngày đầu sáp nhập chính quyền địa phương 2 cấp.

- Tổng hợp tham mưu UBND xã thực hiện điều chỉnh dự toán, thu chi ngân sách, điều chỉnh bổ sung kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025, kế hoạch đầu tư công năm 2025. Phối hợp với Kho bạc nhà nước khu vực III – phòng giao dịch số 10 thực hiện đối chiếu chuyển giao dữ liệu thu, chi ngân sách từ các xã cũ sang xã mới đảm bảo chính xác theo đúng quy định.

- Đôn đốc các xã cũ thực hiện bàn giao tài chính ngân sách xã. Tập trung quản lý tốt nguồn thu khi được ban giao. Thực hiện nộp ngay các khoản đã thu được vào ngân sách, đảm bảo kế hoạch thu ngân sách Quý III năm 2025.

- Tham mưu chỉ đạo thực hiện bàn giao các dự án đang triển khai đầu tư để tiếp quản triển khai tiếp công tác đầu tư kịp thời. Thực hiện bàn giao hồ sơ các dự án công trình đầu tư chưa quyết toán, công nợ để kịp thời theo dõi.

- Hướng dẫn các đơn vị dự toán ngân sách xã thực hiện thu, chi ngân sách, năm 2025 theo chỉ đạo của UBND và Sở Tài chính thành phố Hải Phòng;

- Tham mưu cho UBND xã và các đơn vị sử dụng ngân sách ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí, các quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025. Thực hiện công khai dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 sau sáp nhập theo đúng quy định.

2.2. Tình hình thu, chi ngân sách Quý III năm 2025

a) Thu ngân sách nhà nước:

Tổng thu NSNN thực hiện 211,876 tỷ đồng, bằng 126,8% so với kế hoạch thành phố giao; trong đó:

- Tổng thu các sắc thuế, phí, Lệ phí và các khoản thu khác (không bao gồm tiền sử dụng đất) đạt 2,03 tỷ đồng, bằng 149,6% so với kế hoạch;

- Thu tiền sử dụng đất đạt 5,21 tỷ đồng, bằng 193,1% so với kế hoạch.

b) Chi ngân sách xã:



Tổng chi ngân sách xã thực hiện 172,669 tỷ đồng, bằng 119,8% so với dự toán được giao; trong đó:

- Chi đầu tư XDCEB thực hiện 63,68 tỷ đồng, bằng 318,4% dự toán;
- Chi thường xuyên thực hiện 108,99 tỷ đồng, bằng 90,5% dự toán;

Nhìn chung, nhiệm vụ chi ngân sách xã Quý III/2025 đã bám sát dự toán và các nhiệm vụ được giao. Trong đó, tập trung chi cho các nhiệm vụ đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, ... phục vụ phục vụ cán bộ công chức làm việc ngay sau khi chuyển giao chính quyền địa phương 2 cấp. Nhiệm vụ chi ngân sách xã trong Quý III/2025 đã giúp cho cấp ủy Đảng, chính quyền chỉ đạo, điều hành thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội; quốc phòng, an ninh và công tác phòng chống thiên tai,... theo kế hoạch đề ra.

(chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Trên đây là báo cáo công khai kết quả thực hiện dự toán thu, chi ngân sách Quý III năm 2025 xã Nam Thanh Miện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT.UBND xã;
- Cổng Thông tin điện tử xã;
- Các cơ quan liên quan;
- Lưu: KT.

TRƯỞNG PHÒNG



Vũ Văn Phong





CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2025

(Đính kèm Báo cáo số 14 /BC-KT ngày 14/10/2025 của Phòng Kinh tế xã)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện Quý III/2025	Thực hiện Quý III năm trước	So sánh ước thực hiện với (%)	
					Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	21.870,0	37.363,5	-	170,8	
I	Thu cân đối NSNN	21.870,0	13.186,5	-	60,3	
1	Thu nội địa	21.870,0	13.186,5		60,3	
2	Thu viện trợ					
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		24.177,0			
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH XÃ	126.834,0	172.669,3		136,1	
I	Tổng chi cân đối ngân sách	126.834,0	107.552,0	-	84,8	
1	Chi đầu tư phát triển	2.700,0	5.213,0		193,1	
2	Chi thường xuyên	120.456,0	102.339,0		85,0	
3	Dự phòng ngân sách	3.678,0	-	-	-	
4	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương					
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp trên	-	65.117,3			



ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ III NĂM 2025

(Đính kèm Báo cáo số **14** /BC-KT ngày 14/10/2025 của Phòng Kinh tế xã)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Ước thực hiện quý III	Ước thực hiện quý III năm trước	So sánh ước thực hiện với (%)	
					Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	21.870	13.438	13.187	61,4	101,9
I	Thu nội địa	21.870	13.438	13.187	61,4	101,9
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước		-			
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài		-			
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	339	407	407	119,9	100,0
4	Thuế thu thập cá nhân	200	350	268	175,0	130,6
5	Thuế bảo vệ môi trường	-	-	-		
6	Lệ phí trước bạ	211	950	1.002	450,2	94,8
7	Thu phí, lệ phí	267	150	139	56,2	107,9
8	Các khoản thu về nhà, đất					
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp					
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	221	100	-	45,2	
-	Thu tiền sử dụng đất	#####	10.741	10.741	53,7	100,0
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	-	-	-		
-	Tiền chi thuê và tiền bán bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước		-			
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết					
10	Thu khác ngân sách	192	300	286	156,3	104,9
11	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	440	440	344	100,0	127,9
II	Thu viện trợ					
B	THU NGÂN SÁCH XÃ ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	-	-	-		
1	Từ các khoản thu phân chia	-	-	-		
2	Các khoản thu ngân sách XÃ được hưởng 100%	-	-	-		

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ III NĂM 2025

(Đính kèm Báo cáo số 14 /BC-KT ngày 14/10/2025 của Phòng Kinh tế xã)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Ước thực hiện quý III	Ước thực hiện quý III năm trước	So sánh ước thực hiện với (%)	
					Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH XÃ	144.134	172.669	172.669	119,8	100,0
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ	144.134	172.669	172.669	119,8	100,0
I	Chi đầu tư phát triển	20.000	63.680	63.680	318,4	100,0
1	Chi đầu tư cho các dự án	2.700	4.793	4.793	177,5	100,0
2	Chi đầu tư phát triển khác	17.300	58.887	58.887		
II	Chi thường xuyên	120.456	108.990	108.990	90,5	100,0
	Trong đó:					
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	79.795	54.012	54.012	67,7	100,0
2	Chi khoa học và công nghệ					
3	Chi y tế, dân số và gia đình	187	202	202		
4	Chi văn hóa thông tin	512	321	321		
5	Chi phát thanh, truyền hình	291	568	568	195,2	100,0
6	Chi thể dục thể thao	184	157	157	85,3	100,0
7	Chi bảo vệ môi trường	115	311	311	270,4	
8	Chi hoạt động kinh tế	1.564	1.765	1.765	112,9	100,0
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	30.531	30.215	30.215	99,0	100,0
10	Chi đảm bảo xã hội	4.276	18.155	18.155	424,6	100,0
11	An ninh	1.782	249	249	14,0	
12	Quốc phòng	967	2.849	2.849	294,6	100,0
13	Chi khác NS	84	187	187	222,1	100,0
14	Tiết kiệm thêm 10% chi TX	168			-	
III	Dự phòng ngân sách	3.678			-	
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	-	-	-		
1	Chương trình mục tiêu quốc gia					
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư					
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên	-				